

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỤC ĐÍCH GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐẾN VIỆC NÂNG CAO TÍNH TƯ TƯỞNG TRONG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

Lê Thị Hồng Hà¹

¹Thạc sĩ, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

Email: hatriet01@gmail.com

Nhận bài ngày 15 tháng 1 năm 2018. Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 2 năm 2018.

Tóm tắt: Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Người cho rằng, mục đích cơ bản của công tác giáo dục lý luận chính trị là giúp cho cán bộ, đảng viên sửa chữa tư tưởng, củng cố niềm tin vào sự nghiệp cách mạng, nguyện phụng sự cho Tổ quốc, nhân dân. Hiện nay, sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta đã và đang đặt ra nhiệm vụ mới cho công tác tư tưởng – lý luận, có cả thuận lợi lẫn khó khăn. Thách thức mang tính cấp bách nhất là đấu tranh làm thất bại âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Do đó, nâng cao tính chiến đấu trên mặt trận tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ cơ bản của công tác giáo dục lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận chính trị, giáo dục lý luận chính trị, suy thoái tư tưởng chính trị.

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta xem công tác giáo dục lý luận chính trị là điều kiện đầu tiên, đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng. Hiện nay, bối cảnh thế giới và trong nước có những thay đổi nhanh chóng về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội. Các thế lực thù địch vẫn xuyên tạc lý luận Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp tục chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đặc biệt là chúng

tăng cường “diễn biến hoà bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng. Nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ đưa đến hậu quả khó lường.

Trong những năm qua, công tác giáo dục lý luận chính trị ở nước ta đã đạt được những thành tựu nhất định, song vẫn còn nhiều hạn chế, mang tính hình thức, thành tích, giáo điều, nội dung chương trình và phương pháp đào tạo chậm đổi mới, chưa

gắn lý luận với tổng kết thực tiễn... Do đó, việc nghiên cứu, kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về mục đích giáo dục lý luận chính trị có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, khắc phục thái độ vô cảm, tình trạng mơ hồ, thiếu chính kiến; giúp cán bộ, đảng viên có đủ trình độ đấu tranh với những quan điểm sai trái, phản động, thù địch, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mục đích giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho cách mạng Việt Nam một di sản to lớn về giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Ngay từ năm 1925, khi thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Người đã xây dựng nội dung, chương trình, biên soạn tài liệu, trực tiếp lên lớp truyền đạt những vấn đề cơ bản về lý luận. Những bài giảng của Hồ Chí Minh sau này được biên tập và in thành cuốn sách “Đường cách mệnh” (năm 1927). Người đã ghi ngay trên trang bìa quyển sách này luận điểm của V.I.Lênin: “Không có lý luận cách mệnh thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiên phong, Đảng cách mệnh mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiên phong” [2, tr.259].

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục đích giáo dục cán bộ là nhằm xây dựng một đội ngũ cán bộ có đủ năng lực để thực hiện sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta. Người cho rằng, làm

cách mạng cũng là một nghề, làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng thì cần phải học nhiều hơn. Xuất phát từ quan điểm đó, tư tưởng của Người về mục đích giáo dục lý luận chính trị được gói gọn trong quan điểm:

Một là, học để sửa chữa tư tưởng. Hăng hái theo cách mạng, điều đó rất hay. Nhưng tư tưởng chưa thật đúng là tư tưởng cách mạng, vì thế phải học tập để sửa chữa cho đúng. Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được.

Hai là, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng. Có đạo đức cách mạng thì mới dám hy sinh, tận tụy với cách mạng, mới lãnh đạo được quần chúng đưa cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn.

Ba là, học để tin tưởng. Tin tưởng vào đoàn thể, nhân dân và tương lai của dân tộc cũng như tương lai của cách mạng. Có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh.

Bốn là, học để hành. Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích; hành mà không học thì hành không trôi chảy [Xem: 4, tr.50].

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về mục đích giáo dục lý luận chính trị thể hiện trên hai nội dung cơ bản sau:

Trước hết, giáo dục lý luận chính trị nhằm giúp cho cán bộ, nhân dân thoát khỏi những ảnh hưởng tiêu cực của nền giáo dục cũ, định hình những chuẩn mực, thang giá trị mới.

Khi thực dân Pháp đô hộ nước ta, với mục đích giáo dục nhằm tạo ra một số người làm tay sai đắc lực cho chúng, làm công cụ để chúng duy trì sự bóc lột đối với nhân dân ta, nên chúng dùng chính sách

“ngu dân”. Trong nhà trường, chúng giáo dục nội dung mang tư tưởng làm tay sai, cam chịu. Trong tác phẩm “Đường cách mệnh”, Hồ Chí Minh đã lên án đanh thép âm mưu của chủ nghĩa đế quốc: “Lý luận và lịch sử cách mệnh có nhiều sách lắm. Pháp nó sợ, nên cấm chúng ta học, cấm chúng ta xem, cho nên đồng bào ta đối với hai chữ cách mệnh còn lờ mờ lắm. Có người biên chép đề xướng ra một chút lại làm một cách rất hồ đồ; hoặc xúi dân bạo động mà không bày cách tổ chức; hoặc làm cho dân quen tính ỷ lại, mà quên tính tự cường” [2, tr.261].

Hồ Chí Minh không chỉ phê phán mục đích giáo dục của bọn thực dân “làm cho dân ngu để dễ trị”, mà còn khẳng định: Để cách mệnh thành công, nhiệm vụ quan trọng là phải cải tạo tư tưởng, bồi dưỡng đạo đức cách mạng, tạo ra sự biến đổi sâu sắc trong nhân cách của người cán bộ. Để hoàn thành sứ mệnh đó, trước tiên phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ lạc hậu có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm, bởi “muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải có con người xã hội chủ nghĩa”. Người viết: “Tự tư bản và đế quốc chủ nghĩa nó lấy tôn giáo và văn hoá làm cho dân ngu, lấy phép luật buộc dân lại, lấy sức mạnh làm cho dân sợ, lấy phú quý làm cho dân tham. Nó làm cho dân nghe đến hai chữ cách mệnh thì sợ rùng mình. Vậy cách mệnh trước phải làm cho dân giác ngộ” [2, tr.267].

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, muốn làm cách mạng cải tạo thế giới, cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới tốt đẹp hơn, thì trước hết tất cả cán bộ, đảng viên phải tự cải tạo mình. Cán bộ, đảng viên phải có đạo đức cách mạng, phải “chí công vô tư, suốt đời làm việc ích nước, lợi dân, không

ham công danh, phú quý”; tránh rơi vào chủ nghĩa cá nhân, tham ô, tham nhũng... làm suy giảm lòng tin của nhân dân vào Đảng. Người yêu cầu: “Tất cả các đảng viên phải cố gắng học tập, coi việc học tập lý luận và chính trị là một nhiệm vụ quan trọng của mình” [6, tr.95].

Hai là, giáo dục lý luận chính trị không chỉ dừng lại ở việc nâng cao nhận thức, mà còn giúp cho cán bộ tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng, nguyện phụng sự cho Tổ quốc, nhân dân.

Hồ Chí Minh chỉ rõ, mục đích của giáo dục lý luận chính trị là nhằm “đào tạo những chiến sĩ tiên tiến phấn đấu cho sự nghiệp của giai cấp vô sản”, suốt đời đấu tranh cho mục tiêu cao cả của Đảng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân. Người khẳng định, lợi ích của người cộng sản thống nhất với lợi ích của nhân dân lao động, nên mục đích học lý luận chính trị là để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc.

Tuy nhiên, ở từng thời kỳ, nhiệm vụ cách mạng khác nhau, nên mục đích giáo dục lý luận chính trị cũng phải phù hợp. Trong kháng chiến, nhiệm vụ cơ bản của cách mạng là “kháng chiến và kiến quốc”, cần đào tạo được lớp cán bộ biết yêu Tổ quốc, yêu thương đồng bào, yêu nhân dân lao động, căm thù bọn thực dân, đế quốc; có nhận thức đúng đắn về con đường giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, biết hy sinh vì độc lập, tự do của dân tộc. Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, mục đích của sự nghiệp cách mạng là nhằm xây dựng một xã hội không có áp bức, bất công, nhân dân được ấm no, tự do, hạnh phúc, đây là sự nghiệp vĩ đại của cả dân tộc.

Trước tiên, việc giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ đóng vai trò quan trọng trong cuộc cách mạng này, có ý nghĩa quyết định cho sự thành bại của cách mạng Việt Nam. Người cán bộ trong thời kỳ mới phải “nâng cao tinh thần yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận bất cứ nhiệm vụ nào mà Đảng và nhân dân giao cho” [6, tr.403]. Để xây dựng một đội ngũ cán bộ như thế, công tác huấn luyện cán bộ phải chú trọng cả “huấn” và “luyện”: “Phải huấn và luyện. Huấn là dạy dỗ, luyện là rèn giũa cho sạch những vết xấu xa trong đầu óc” [4, tr.49].

Mục đích cơ bản của giáo dục lý luận chính trị là nhằm xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản, tạo nên sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, thúc đẩy người cán bộ tự giác, hăng hái phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được Đảng và nhân dân giao phó.

Thứ ba, giáo dục lý luận chính trị là để giúp cho cán bộ giải quyết những nhiệm vụ thực tiễn.

Học là phải gắn với hành, khi người cán bộ đã thực sự giác ngộ, họ sẽ tự giác tu dưỡng, rèn luyện, đóng góp công sức của mình cho cách mạng. Với vai trò “cán bộ là gốc của mọi việc”, “là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được” [3, tr.54]. Việc giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ cần chú trọng tăng cường năng lực vận dụng lý luận để đánh giá, phân tích những vấn đề nảy sinh

từ thực tiễn và giải quyết tốt những nhiệm vụ do thực tiễn đặt ra. Hồ Chí Minh viết: “Trước hết, phải ra sức tẩy sạch ảnh hưởng giáo dục nô dịch của thực dân còn sót lại, như thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống lao động và đấu tranh của nhân dân; học để lấy bằng cấp, chạy theo lối nhồi sọ. Và cần xây dựng tư tưởng: dạy và học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân” [5, tr.8]. Thật vậy, dù là lý luận khoa học, nhưng nếu không có con người vận dụng lý luận ấy vào hoạt động thực tiễn, thì lý luận ấy không thể có sức mạnh cải tạo hiện thực. Hồ Chí Minh đã nhìn thấy trong thực tế, có một số cán bộ chịu khó học tập, nghiên cứu lý luận, nhưng lại không biết vận dụng lý luận đó vào công việc của mình. Người căn dặn: “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đều phải tẩy trừ cho sạch” [5, tr.497] và “lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào công việc thực tế là lý luận suông” [3, tr.234].

2. Nâng cao tính tư tưởng trong công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên hiện nay

Hiện nay, nước ta đã bước vào giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhiệm vụ giáo dục lý luận chính trị trong thời kỳ mới hết sức nặng nề, với những thách thức lớn, nhất là trong bối cảnh thế giới có nhiều phức tạp, mâu thuẫn dân tộc, giai cấp, tôn giáo, quốc gia đang diễn ra sâu sắc, thậm chí tạo ra những xung đột và những bất ổn về chính trị. Các thế lực thù địch không ngừng chống phá, nhằm

phủ định nền tảng tư tưởng, phủ định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng và xuyên tạc lịch sử dân tộc. Đặc biệt, chúng không ngừng tăng cường “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nhằm làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng. Để thực hiện được mục đích, chúng đẩy mạnh tuyên truyền quan điểm sai trái nhằm xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, xã hội; phủ nhận mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, phê phán, bôi đen chủ nghĩa xã hội hiện thực; xuyên tạc vấn đề dân chủ, nhân quyền... Mục tiêu của các thế lực thù địch là tập trung hướng vào nội bộ ta, với hình thức ngày càng tinh vi, gieo rắc hoài nghi, làm suy giảm lòng tin, làm cho nội bộ chia rẽ, đưa đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên. Tình trạng này nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ đưa đến nguy cơ về sự tồn vong của chế độ. Ý thức được tính chất nghiêm trọng của tình trạng này, tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, Đảng ta đã cụ thể hóa 9 biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên để định hướng cán bộ, đảng viên tự học tập và tu dưỡng.

Như nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong mỗi người luôn có sự đấu tranh quyết liệt giữa mặt tích cực và tiêu cực. Mặt tích cực là lý tưởng, các giá trị văn hóa, đạo đức xã hội chủ nghĩa. Mặt tiêu cực là tư tưởng, lối sống, văn hóa của xã hội cũ còn sót lại và “vết tích xấu xa và chủ yếu nhất của xã hội cũ là chủ nghĩa cá nhân”. Ban đầu chủ nghĩa cá nhân chỉ là những nhân tố chưa “gột sạch” ở mỗi con

người, nhưng dần dần khi gặp những điều kiện thuận lợi sẽ phát triển. Nếu người cán bộ, đảng viên không đủ bản lĩnh, đạo đức cách mạng sẽ bị nó “trói buộc”, “dụ dỗ”, làm cho cán bộ, đảng viên sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa, tự cao, tự đại, độc đoán chuyên quyền... Người cho rằng, chủ nghĩa cá nhân đẻ ra hàng trăm thứ bệnh: Quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, bịt mắt những nạn nhân của nó. Những người này luôn ngại gian khổ, khó khăn, họ tham danh, trục lợi, thích địa vị quyền hành, bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng ham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích giai cấp, lợi ích của nhân dân. Cũng do chủ nghĩa cá nhân mà mất đoàn kết, thiếu tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân... [Xem: 6, tr.438-439].

Như vậy, quá trình phát triển của chủ nghĩa cá nhân sẽ làm cho mặt tiêu cực dần lấn át mặt tích cực. Đây là nguyên nhân cơ bản đưa đến những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Do đó, biện pháp căn bản để đấu tranh phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa cá nhân. Một mặt, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn có ý thức tự giác trong việc tu dưỡng đạo đức cách mạng; mặt khác, phải xây dựng Đảng vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Nâng cao tính tư tưởng trong công tác nghiên cứu và giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên nhằm tạo ra sự thống nhất trong nhận thức và hành động

chính là đấu tranh tranh phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Thật vậy, công tác giáo dục lý luận chính trị có hiệu quả sẽ trang bị cho cán bộ, đảng viên cơ sở lý luận khoa học, xác định lòng tin vào sự nghiệp cách mạng vững chắc hơn, khắc phục thái độ vô cảm, tình trạng mơ hồ, thiếu chính kiến, giúp cán bộ, đảng viên có đủ trình độ đấu tranh chống những quan điểm sai trái, phản động, thù địch. Nâng cao tính chiến đấu trên mặt trận tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên là vấn đề quan trọng. Đây cũng là nhiệm vụ cơ bản của công tác giáo dục lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay nhằm hình thành nhận thức và tình cảm chính trị, đạo đức đúng đắn cho người học.

Công tác giáo dục lý luận chính trị luôn được Đảng ta quan tâm về mọi mặt. Các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được tổ chức triển khai kịp thời, toàn diện và sâu rộng trong hệ thống chính trị đã đưa đến những thành tựu nhất định, góp phần củng cố và nâng cao nhận thức chính trị, lập trường, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, tạo sự đồng thuận ngày càng cao trong xã hội. Tuy nhiên, nhiệm vụ đấu tranh chống những luận điệu sai trái kết quả còn hạn chế. Văn kiện Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn bị động, hiệu quả chưa cao” [1, tr.192-193]. Do đó, công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trong bối cảnh hiện nay cần thiết phải nâng cao tính tư tưởng, hướng tới sự thống nhất về tư tưởng, về hành động trong Đảng và toàn xã hội, phải hướng đến những nhiệm vụ sau:

Một là, quán triệt sự thống nhất giữa tính Đảng và tính khoa học nhằm tăng cường sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, giữa lý luận khoa học với chính trị có mối quan hệ biện chứng, là tiền đề và điều kiện tồn tại của nhau. Mọi sự tách rời, hay tuyệt đối hoá mặt nào cũng đưa đến hiệu quả kém trong giáo dục lý luận chính trị. Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động cách mạng của Đảng. Đảng cần đến lý luận khoa học để làm cơ sở cho việc hoạch định đường lối chính trị, và lý luận cũng chỉ thực sự khoa học, khi nó gắn chặt với định hướng chính trị đúng đắn của Đảng. Tính đảng và tính khoa học cũng có mối quan hệ biện chứng không thể tách rời, tính đảng càng cao thì tính khoa học càng sâu sắc. Trong giảng dạy, bảo đảm tính đảng là tiền đề, là cơ sở để tính chính trị thêm vững chắc, đồng thời tính chính trị có vai trò định hướng cách mạng để người học tự hoàn thiện mình, đấu tranh loại trừ cái lỗi thời, xây dựng cái mới, cái tiên bộ, phù hợp với quy luật khách quan. Hai yêu cầu đó đều quan trọng và cần được lưu tâm trong công tác giáo dục lý luận chính trị. Khi người cán bộ, đảng viên thấm nhuần cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng, hiểu rõ cơ sở lý luận khoa học của đường lối đó, thì không chỉ giúp họ trực tiếp và gián tiếp chế định ra pháp luật, chính sách, kế hoạch đúng đắn, mà còn góp phần hiện thực hóa đường lối đó vào thực tiễn. Khi đó, lý luận đã được hiện thực hóa trong thực tiễn, thể hiện được sức sống của nó.

Tăng cường sự thống nhất giữa tính đảng và tính chính trị thực chất là hướng đến nhiệm vụ xây dựng thế giới quan khoa học,

phương pháp luận đúng đắn, nhân sinh quan cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, giúp họ khắc phục những tư tưởng lạc hậu, những tàn tích của hệ tư tưởng cũ; nâng cao trình độ chính trị, nhiệt tình cách mạng, tinh thần tự giác và tính tích cực trong quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

Hai là, trong công tác giáo dục lý luận chính trị phải luôn chú ý đến vấn đề thực tiễn đã và đang đặt ra, tránh giáo điều.

Học viên là cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Họ có kiến thức thực tiễn rất đa dạng, có sự trải nghiệm cuộc sống khác nhau. Hiện nay, trình độ của cán bộ, đảng viên ngày càng cao. Thông tin có thể cập nhật qua nhiều cách, nhiều chiều và trên nhiều phương diện. Nếu công tác giáo dục lý luận chính trị vẫn theo một chiều hướng giáo điều, không sát với những biến đổi trong đời sống kinh tế, chính trị - xã hội thì không thể có đủ sức thuyết phục. Lý luận không bao giờ trùng khít hoàn toàn với thực tiễn. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta đang nảy sinh những yêu cầu, nhiệm vụ mới mà lý luận chưa lý giải. Chúng ta không né tránh, phải thừa nhận cả những thành tựu, hạn chế. Nhìn thẳng vào những vấn đề tồn tại và lý giải trung thực, chính xác theo những căn cứ khoa học, không áp đặt ý kiến chủ quan, suy diễn. Công tác giáo dục lý luận chính trị theo khuôn khổ cứng nhắc, “tô hồng hay bôi đen” vì mục tiêu chính trị đều thiếu sức thuyết phục. Đây là cơ hội để các thế lực thù địch xen vào, thực hiện “diễn biến hòa bình”. Do đó, công tác giáo dục lý luận chính trị, *một mặt*, phải chỉ ra và phân tích những luận điệu xuyên tạc, phủ định của các lực lượng phản động; *mặt khác*, phải thừa nhận những thiếu sót, hạn chế về

đường lối, chính sách, về những bất cập, yếu kém trong tổ chức thực hiện. Khi giảng dạy lý luận chính trị theo một khuôn mẫu cứng nhắc, giáo điều, không gắn sát với những vấn đề thực tiễn đang nảy sinh sẽ làm cho lý luận ấy trở nên xa lạ, thiếu sức thuyết phục.

Ba là, trong công tác giáo dục lý luận chính trị cần xuất phát từ tư duy khoa học và sáng tạo để làm luận cứ phân tích, thuyết phục hướng đến củng cố niềm tin, lập trường chính trị cho cán bộ, đảng viên.

Để có sức thuyết phục, mọi lý lẽ được sử dụng phải mang tính khoa học. Ví như khi chứng minh bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tất yếu phải căn cứ vào những luận điểm, nguyên lý khoa học để chứng minh. Tuy nhiên, phải chứng minh cho người học thấy rằng, trong quá trình vận dụng lý luận đó để xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải chú ý đến những điều kiện thực tiễn của từng giai đoạn lịch sử khác nhau. Hiệu quả của sự vận dụng lý luận trong thực tiễn phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố chủ thể - con người. Như vậy, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về một vấn đề cụ thể nào đó có thể có sai lầm, nhưng một Đảng cách mạng và chân chính phải can đảm thừa nhận sai lầm và có quyết tâm sửa sai. Đây là vấn đề quan trọng để thống nhất về nhận thức, củng cố niềm tin trong toàn Đảng.

Khi tư tưởng đã thông suốt thống nhất ý chí và hành động, tạo nên sự đoàn kết trong Đảng, đoàn kết nhân dân, tạo thành động lực to lớn giúp chúng ta đi đến thắng lợi. Công tác giáo dục lý luận chính trị giữ vai trò quan trọng trong việc trang bị tri thức lý luận, giúp cho cán bộ, đảng viên giữ vững lập trường, kiên định trước mọi biến cố, thử thách của thời cuộc, quyết tâm

hoàn thành nhiệm vụ, góp phần vào thắng lợi của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta.

Bốn là, trong điều kiện hiện nay, giáo dục lý luận chính trị không chỉ đơn thuần là việc giảng dạy – học tập, mà vấn đề quan trọng là phải “huấn luyện” để biến tri thức thành tư tưởng, niềm tin và chương trình hành động. Từ đó, hình thành phương pháp, kỹ năng thực hành chính trị.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giảng dạy lý luận chính trị tạo nên sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân là yêu cầu cơ bản trong tình hình hiện nay. Do đó, trong giáo dục lý luận chính trị, cần chú trọng đúng mức đến công tác “huấn luyện” để biến tri thức thành tư tưởng, niềm tin và chương trình hành động. Từ đó, hình thành phương pháp, kỹ năng thực hành chính trị cho người học.

Thật vậy, việc giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ và lĩnh hội những kiến thức lý luận chung chung, mà phải đi đến hình thành lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác – Lênin và tăng cường năng lực vận dụng lập trường, quan điểm đó để xem xét, đánh giá, phân tích những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn và giải quyết tốt những nhiệm vụ do thực tiễn cách mạng đặt ra, qua đó góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận.

V.I.Lênin từng nói rằng, ở học thuyết Mác “có những phương pháp quý báu mà nếu không có thì không thể hiểu được những quan hệ xã hội”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng từng ngợi ca: “Chủ nghĩa Mác

có ưu điểm của nó là phương pháp làm việc biện chứng”. Do đó, khi được trang bị phương pháp khoa học, học viên biết vận dụng những tri thức đó vào công tác quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, quản lý xã hội một cách hiệu quả, hình thành bản lĩnh chính trị vững vàng và tư duy khoa học trong lãnh đạo, quản lý.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về mục ích giáo dục lý luận chính trị vẫn mãi là kim chỉ nam chỉ đạo công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên hiện nay. Nhiệm vụ cơ bản của công tác giáo dục lý luận chính trị là nhằm nâng cao tính tư tưởng, góp phần giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, tạo cơ sở khoa học cho niềm tin, định hướng hình thành ý chí cách mạng, tạo động lực và nâng cao hiệu quả hoạt động, giúp cho cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, t.8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.